

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HNGĐ-ST

Ngày 23 tháng 04 năm 2025

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Bà Bùi Thị Nga.
2, Bà Vi Thị Khiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Thái Tài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Và Bá Cửa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 04 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2025/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 04 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lô Thị N; Sinh ngày 28/08/1998.

Nơi ĐKKHKT: Bản X, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Bản X, xã D, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Lô Văn P – Sinh ngày 27/12/1993.

Nơi cư trú: Bản X, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 02 năm 2025 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án chị Lô Thị N trình bày: Chị Lô Thị N và anh Lô Văn P tiến hành đăng ký kết hôn vào ngày 06/09/2016 tại UBND xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Thời gian đầu vợ chồng

chung sống hạnh phúc, yêu thương nhau, cùng nhau vun vén xây dựng gia đình. Đến năm 2021, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách, quan điểm, lối sống không hợp, anh Lô Văn P không quan tâm, chăm sóc gia đình, nhiều lần chị N đã bỏ qua tha thứ nhưng vẫn không thay đổi. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn nên chị Lô Thị N đã khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lô Văn P.

Về con chung: Chị Lô Thị N và anh Lô Văn P có 02 con chung là cháu Lô Hoàng Đ, sinh ngày 07/5/2016 và cháu Lô Hoàng D, sinh ngày 08/10/2018 nay ly hôn nguyện vọng của chị Lô Thị N là được chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lô Hoàng Đ cho đến khi con đủ 18 tuổi và giao cháu Lô Hoàng D cho anh Lô Văn P chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng.

Về tài sản và khoản nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Lô Văn P trong quá trình giải quyết vụ án anh đã có bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt về việc yêu cầu ly hôn của chị Lô Thị N, anh Lô Văn P trình bày như sau: Anh Lô Văn P và chị Lô Thị N tiến hành đăng ký kết hôn vào ngày 06/09/2016 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, yêu thương nhau, cùng nhau vun vén xây dựng gia đình. Đến năm 2021, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách, quan điểm, lối sống không hợp. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất về việc ly hôn của chị Lô Thị N.

Về con chung: Anh Lô Văn P và chị Lô Thị N có 02 con chung là cháu Lô Hoàng Đ, sinh ngày 07/5/2016 và cháu Lô Hoàng D, sinh ngày 08/10/2018 nay ly hôn nguyện vọng của anh Lô Văn P là được chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lô Hoàng D cho đến khi con đủ 18 tuổi và giao cháu Lô Hoàng Đ cho chị Lô Thị N Chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng.

Về tài sản và khoản nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân gia đình để xử cho chị Lô Thị N và anh Lô Văn P được ly hôn nhau; về con chung: Giao cháu Lô Hoàng Đ, sinh ngày 07/5/2016 cho chị Lô Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm cho đến khi đủ tuổi

trưởng thành (đủ 18 tuổi); Giao cháu Lô Hoàng D, sinh ngày 08/10/2018 cho anh Lô Văn P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lô Thị N và anh Lô Văn P, do đương sự không yêu cầu; về tài sản và các khoản nợ: Chị Lô Thị N và anh Lô Văn P không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét; về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở đánh giá khách quan các chứng cứ và lời trình bày của đương sự trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Lô Thị N yêu cầu ly hôn với anh Lô Văn P có Hộ khẩu thường trú tại bản X, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An nên căn cứ theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành tốt các quyết định của Tòa án. Nguyên đơn chị Lô Thị N và bị đơn anh Lô Văn P đều có đơn xin xét xử vắng mặt Tòa án vẫn mở phiên tòa xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của chị Lô Thị N là đúng quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Về hôn nhân: Chị Lô Thị N và anh Lô Văn P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp, nay chị Lô Thị N yêu cầu được ly hôn với anh Lô Văn P, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng vợ chồng sống không hạnh phúc, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay, anh Lô Văn P cũng thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Lô Thị N. Như vậy chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần quyết định cho chị Lô Thị N và anh Lô Văn P được ly hôn nhau.

[3] Về con chung: Chị Lô Thị N và anh Lô Văn P có 02 con chung là cháu Lô Hoàng Đ, sinh ngày 07/5/2016 và cháu Lô Hoàng D, sinh ngày 08/10/2018. Nay ly hôn, chị Lô Thị N có nguyện vọng được chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lô Hoàng Đ cho đến khi con đủ 18 tuổi và giao cháu Lô Hoàng D cho anh Lô Văn P chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng; anh Lô Văn P đồng ý nuôi con và giao con theo nguyện vọng của chị

Lô Thị N, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng. Cháu Lô Hoàng Đ có đơn xin nguyện vọng được ở với chị Lô Thị N. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao con chung là cháu Lô Hoàng Đ, sinh ngày 07/5/2016 cho chị Lô Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao cháu Lô Hoàng D, sinh ngày 08/10/2018 cho anh Lô Văn P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lô Thị N và anh Lô Văn P.

[4] Về tài sản và các khoản nợ: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Đây là vụ án về ly hôn, chị Lô Thị N là nguyên đơn nên phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lô Thị N được ly hôn anh Lô Văn P;

2. Về con chung: Giao cháu Lô Hoàng Đ, sinh ngày 07/5/2016 cho chị Lô Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); Giao cháu Lô Hoàng D, sinh ngày 08/10/2018 cho anh Lô Văn P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lô Thị N và anh Lô Văn P,

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Buộc chị Lô Thị N phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo liên lai số 0001158 ngày 27/02/2025 tại Chi cục thi hành án huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

5. Về quyền kháng cáo: Tuyên bố nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- UBND xã Mỹ Lý, huyện Kỳ Sơn;
- Lưu hồ sơ; VP.TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc